

Số: **130** /2024/QĐCNTTLH

Yên Sơn, ngày 11 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh
Vũ Duy A và chị Trung Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nhận ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của
anh Vũ Duy A, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện Y, tỉnh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc
thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh **Vũ Duy A**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện Y, tỉnh T.

- Người bị kiện: Chị **Trung Thị N**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện Y, tỉnh T.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản
2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 10 năm 2024 có đủ các
điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 10 năm 2024, cụ thể
như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Duy A và chị Trung Thị N (*Giấy chứng nhận kết hôn số 42, quyển số 01, ngày 26/12/2003 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh T*).

- Về con chung: Anh Vũ Duy A và chị Trung Thị N đều xác nhận có 02 con chung tên là Vũ Duy K, sinh ngày 24/3/2004 và Vũ Thị D, sinh ngày 02/6/2007. Anh chị thống nhất thoả thuận: Đối với con Vũ Duy K hiện đã trên 18 tuổi, cháu muốn ở với ai là tùy cháu nên không đề nghị Toà án giải quyết. Đối với con Vũ Thị D thì giao cho anh Vũ Duy A là người trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn; chị Trung Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung (do hiện tại anh A không yêu cầu) và có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Duy A và chị Trung Thị N đều xác nhận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh Vũ Duy A và chị Trung Thị N đều xác nhận không có vay nợ chung và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn ;
- UBND xã L (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy